**Thủ tục phê duyệt cho vay mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến đối với học sinh, sinh viên vay vốn thông qua hộ gia đình**

**a) Trình tự thực hiện**

**Bước 1**. Khách hàng vay vốn

- Viết Giấy đề nghị vay vốn *(mẫu số 01/TD)*, Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ)* kèm theo giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu số 01/TDSV* đối với sinh viên) gửi Ban quản lý Tổ TK&VV tại nơi cư trú hợp pháp;

- Nếu người vay chưa là tổ viên Tổ TK&VV thì tự nguyện gia nhập Tổ Tiết kiệm và vay vốn (TK&VV).

**Bước 2**. Ban quản lý Tổ TK&VV

- Tổ chức họp Tổ TK&VV để bổ sung tổ viên (nếu có) và bình xét cho vay công khai dưới sự giám sát, chứng kiến của Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố (gọi chung là cấp xã), lập thành Biên bản họp *(mẫu số 10C/TD);*

- Gửi Biên bản họp *(mẫu số 10C/TD)*, Giấy đề nghị vay vốn *(mẫu số 01/TD)*, Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ)* kèm theo giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu số 01/TDSV* đối với sinh viên) của các tổ viên Tổ TK&VV trình Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã.

**Bước 3**. UBND cấp xã

Căn cứ Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH *(mẫu số 03/TD)* do tổ TK&VV gửi đến, UBND cấp xã thực hiện việc xác nhận về đối tượng và điều kiện vay vốn trên Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH *(mẫu số 03/TD),* sau đó gửi tổ TK&VVđể gửi đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục;

**Bước 4.** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Kiểm tra, đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ vay vốn;

- NHCSXH nơi cho vay gửi thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo mẫu số 04/TD cho UBND cấp xã để thông báo cho khách hàng vay vốn đến trụ sở NHCSXH nơi thực hiện thủ tục hoặc điểm giao dịch xã làm thủ tục nhận tiền vay theo quy định.

**b) Cách thức thực hiện:** Người vay nộp bộ hồ sơ vay vốn trực tiếp tới Ban quản lý Tổ TK&VV nơi người vay cư trú hợp pháp và nộp cho NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**c) Thành phần hồ sơ**

**\*** Khách hàng vay vốn kê khai và nộp

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay *(mẫu số 01/TD)*: 01 bản chính *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).*

- Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ):* 02 bản gốc *(NHCSXH nơi thực hiện thủ tục lưu 01 bản và người vay lưu 01 bản).*

- Giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu 01/TDSV*) (áp dụng đối với sinh viên): 01 bản chính hoặc 01 bản sao đã đối chiếu bản gốc *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).*

**\*** Ban quản lý Tổ TK&VV lập:

- Biên bản họp Tổ TK&VV đối với trường hợp kết nạp thêm tổ viên mới *(mẫu số 10C/TD)*: 02 bản *(01 bản chính lưu Tổ TK&VV, 01 bản sao lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

- Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH *(mẫu số 03/TD):* 03 bản chính *(UBND xã lưu 01 bản, Tổ TK&VV lưu 01 bản, NHCSXH nơi thực hiện thủ tục lưu 01 bản) và 02 bản photo (01 lưu tại NHCSXH để đóng chứng từ, 01 lưu tại Tổ chức hội)*.

**d) Số bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn không quá 03 *(không ba)* ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ vay vốn đầy đủ, hợp lệ từ Ban quản lý Tổ TK&VV và Người vay vốn.

**e) Đối tượng thực hiện:** Hộ gia đình.

**g) Cơ quan thực hiện thủ tục:** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã, các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố, Ban quản lý Tổ TK&VV, nhà trường nơi sinh viên theo học.

**h) Kết quả thực hiện:** Thông báo phê duyệt cho vay *(mẫu số 04/TD)*

**i) Mức phí, tên phí:** Không.

**k) Mẫu đơn, tờ khai:**

- Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay *(mẫu số 01/TD)*;

- Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ);*

- Giấy xác nhận của nhà trường (*mẫu 01/TDSV*) (áp dụng đối với sinh viên).

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục**

Khi vay vốn tại NHCSXH, học sinh, sinh viên phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật hoặc hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (có bố, mẹ hoặc bố mẹ mất do dịch Covid-19);

- Không có máy tính, thiết bị đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu học tập trực tuyến và chưa được hưởng chính sách hỗ trợ máy tính, thiết bị học tập trực tuyến dưới mọi hình thức.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục**

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

- Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;

- Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến;

- Văn bản số 2466/NHCS-TDSV ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến.

- Văn bản số 3524/NHCS-TDNN ngày 28/4/2023 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi một số nội dung nghiệp vụ cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.